

Số: 16/2020/QĐST - DS

Liên Chiểu, ngày 22 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 57/2020/TLST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu V**

Trụ sở chính: Tầng 8, Văn phòng số L8-01-11+16 Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn Quyết - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu V – Chi nhánh Đà Nẵng; Địa chỉ: Số 48 Trần Phú, phường Hải C, quận Hải C, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà *Phạm Thị Thu Hồng* - Chức vụ: Phó phòng khách hàng cá nhân của Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng. *(Theo văn bản ủy quyền số 04/2020/EIBĐN-KHCN ngày 05/6/2020 của Giám đốc Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng).*

- Bị đơn: Bà **Dương Thị Hạ Đ** – Sinh năm 1978.

Địa chỉ: Lô 299-B2.9 KGD, phường Hòa Khánh N, quận Liên Ch, thành phố Đà Nẵng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Huỳnh Ngọc L** – Sinh năm 1972; Địa chỉ: Lô 299-B2.9 KGD, phường Hòa Khánh N , quận Liên Ch, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về khoản nợ*: Bà Dương Thị Hạ Đ có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam toàn bộ số tiền là 5.262.990.010 đồng (*Năm tỷ hai trăm sáu mươi hai triệu chín trăm chín mươi ngàn không trăm mười đồng*) (trong đó nợ gốc là 4.892.657.342 đồng, nợ lãi tính đến ngày 14.7.2020 là 370.332.668 đồng).

2.2. *Về thời hạn thanh toán*: Bà Dương Thị Hạ Đ có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam toàn bộ số tiền là 5.262.990.010 đồng (trong đó nợ gốc là 4.892.657.342 đồng, nợ lãi tính đến ngày 14.7.2020 là 370.332.668 đồng) vào ngày 30.10.2020.

Ngoài ra bà Dương Thị Hạ Đ còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng kể từ ngày 15.7.2020 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trong trường hợp, bà Dương Thị Hạ Đ không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ như đã thỏa thuận nêu trên thì Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 213, tờ bản đồ số 295, địa chỉ: Lô 299-B2.9 thuộc khu gia đình quân nhân Lữ đoàn 532, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CO 150935 do Sở tài nguyên và môi trường TP Đà Nẵng cấp ngày 13.9.2018 đã thế chấp cho Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu V (theo hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 98/2019/KHCN ngày 23.5.2019) sẽ được xử lý theo Điều 303 Bộ luật dân sự 2015 để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu V

Sau khi bà Dương Thị Hạ Đ thực hiện xong toàn bộ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu V phải trả lại bản chính: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền trên đất số CO 150935 do Sở tài nguyên và môi trường TP Đà Nẵng cấp ngày 13.9.2018 cho ông Huỳnh Ngọc L và bà Dương Thị Hạ Đ.

2.3. *Về án phí dân sự sơ thẩm* là 56.631.495 đồng (*Năm mươi sáu triệu, sáu trăm ba mươi một ngàn, bốn trăm chín mươi lăm đồng*) bà Dương Thị Hạ Đ chịu.

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu V số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 56.491.452 đồng (*Năm mươi sáu triệu, bốn trăm chín mươi một ngàn, bốn trăm năm mươi hai đồng*) tại biên lai thu số 0004367 ngày 11.5.2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- Các đương sự;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hồng Thủy